TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày: 01-7-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh.

2. Ông Hoàng Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Nguyên- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. PHẠM VĂN A - Sinh năm: 1966 tại B; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Phạm Văn D – sinh năm 1933 và bà Phạm Thị E- sinh năm 1933 (đều đã chết).

Anh chị em ruột: 06 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị F –sinh năm 1969; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tất cả cùng trú tại: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Nam từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.

2. VŨ VĂN G; - Sinh năm: 1983 tại H; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Vũ Xuân I– sinh năm 1957 và bà Bùi Thị J- sinh năm 1959. Cùng trú tại: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 02người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Phạm Thị K –sinh năm 1987; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tất cả cùng trú tại: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Nam từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.

3. NGUYỄN HUỲNH L - Sinh năm: 1983 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn Văn A – sinh năm 1943 (chết) và bà Huỳnh Thị M- sinh năm 1949. Cùng trú tại: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ: Huỳnh Thị Ngọc N –sinh năm 1986; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tất cả cùng trú tại: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Nam từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.

4. TRẦN THẾ O- Sinh năm: 1977 tại P; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã R, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông Trần Văn S – sinh năm 1955 và bà Bùi Thị T- sinh năm 1958. Cùng trú tại: thôn Q, xã R, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Ngô Thị Kim U –sinh năm 1982; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tất cả cùng trú tại: khu phố V, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Nam từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.

Tất cả đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 23/02/2021, Nguyễn Huỳnh L đến nhà Phạm Văn A chơi. Lúc này, A gọi điện thoại cho Trần Thế O và Vũ Văn G đến nhà mình chơi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền tại khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận thì O và G đồng ý. Sau đó, A mua 01 bộ bài Tây 52 lá rồi cả nhóm cùng đánh bạc tại nhà của A: Hình thức "bài phỏm", với cách chơi như sau: "lấy bộ bài 52 lá chia thành 4 tụ = 4 người chơi, mỗi người chơi sẽ được chia 9 lá bài, riêng người đi (đánh) trước sẽ nhận thêm 1 lá thành 10 lá; những lá bài còn thừa lại sẽ được đặt ở giữa (gọi là nọc) 4 người chơi. Người đi đầu tiên sẽ đánh đi một lá bài bất kỳ có trên tay mình, người kế tiếp nếu có trên tay từ 2 hoặc nhiều hơn lá bài cùng tập hợp thì có thể ăn, nếu không ăn sẽ bốc 1 lá bài từ nọc bài. Sau đó người này lại tiếp tục đánh đi một lá bài có trên tay của mình để người kế tiếp ăn hoặc bỏ qua. Lượt chơi cứ tiếp tục như thế cho đến lúc kết thúc nếu có một người tù (tròn bài) hoặc đã hết bài dưới nọc; lúc này những người chơi phải hạ phỏm và so điểm với nhau, ai ít điểm ít nhất là người thắng cuộc; người chơi nào không có phỏm là bị "cháy" là chót". Các bị cáo thỏa thuận như sau: Người về nhất sẽ thắng người về nhì 20.000 đồng, thắng người về ba 40.000 đồng, thắng người về chót 60.000 đồng, thắng người bị cháy bài (tức không có phỏm nào) là 80.000 đồng; người nào ù (tức là bài có 03 phỏm 9 lá bài) thì thắng 3 người còn lại với số tiền là 100.000 đồng/người. Người nào ăn lá bài đầu tiên của đối phương (gọi là ăn con gà thứ nhất) thì thắng được 20.000 đồng, ăn cây gà thứ hai thì thắng được 40.000 đồng, ăn cây gà chốt hạ thì thắng được 80.000 đồng, người nào mà bị ăn ba cây thì đến làng với số tiền là 300.000 đồng. Phạm Văn A mang theo số tiền 1.200.000 đồng dùng để đánh bạc, Trần Thế O mang theo số tiền 6.200.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, Vũ Văn G mang theo 5.100.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Huỳnh L mang theo số tiền 1.020.000 đồng dùng để đánh bạc, chơi đến khoảng 19 giờ

30 phút, cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Hàm Thuận Nam phát hiện ập vào bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá.

-Thu tại chiếu bạc số tiền 3.520.000 đồng, trong đó thu giữ tại vị trí của Phạm Văn A là 80.000 đồng, Trần Thế O là 2.300.000 đồng, Vũ Văn G là 740.000 đồng, Nguyễn Huỳnh L là 400.000 đồng;

Ngoài ra, còn thu giữ trên người của các bị cáo với tổng số tiền là 10.000.000 đồng, cụ thể: Phạm Văn A là 1.000.000 đồng; Trần Thế O là 5.200.000 đồng; Vũ Văn G số tiền 3.800.000 đồng;

Quá điều tra xác định tổng số tiền mà Phạm Văn A; Trần Thế O; Vũ Văn G và Nguyễn Huỳnh L dùng để đánh bạc là: 8.320.000 đồng.

Đối với số tiền thu giữ trên người của bị cáo Trần Thế O, quá trình điều tra xác định đây là tiền dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân không dùng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo O.

Vật chứng của vụ án: 01 bộ bài Tây (loại 52 lá) và số tiền 8.320.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 45/CT/VKSHTN-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn A 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn G 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng;

Bị cáo Nguyễn Huỳnh L 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng;

Bị cáo Trần Thế O 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.320.000 đồng (tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Những vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2021 và Biên lai thu tiền số 0003537 ngày 03/6/2021.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/02/2021 tại nhà của bị cáo Phạm Văn A thuộc khu phố C, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức "bài phỏm" được thua bằng tiền, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Hàm Thuận Nam ập vào bắt quả tang, tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.320.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Phạm Văn A là người khởi xướng, rủ rê thực hiện tội phạm và cùng với các bị cáo Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O là người thực hành tích cực. Do đó cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Hàm Thuận Nam đối với các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét, hành vi của các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nhằm tước đoạt tiền với người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng vì hám lợi nên các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cùng nhau đánh bạc dưới hình thức bài phỏm, thể hiện rõ bản chất xem thường pháp luật, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử lý để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định và có khả năng tự cải tạo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Đối với số tiền thu giữ trên người của bị cáo Trần Thế O, quá trình điều tra xác định đây là tiền dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân không dùng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo O là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 8.320.000 đồng (tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Hiện trạng các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 03/6/2021 và Biên lai thu tiền số 0003537 lập ngày 03/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn A 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (01/7/2021).

Giao bị cáo Phạm Văn A cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn G 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (01/7/2021).

Giao bị cáo Vũ Văn G cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Huỳnh L 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (01/7/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Huỳnh L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.4. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: bị cáo Trần Thế O 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (01/7/2021).

Giao bị cáo Trần Thế O cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.320.000 đồng (tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 03/6/2021 và Biên lai thu tiền số 0003537 lập ngày 03/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/7/2021).

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Phạm Văn A, Vũ Văn G, Nguyễn Huỳnh L, Trần Thế O).

Nơi nhận:
- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương